

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày 17- 02- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Như Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Quang Tâm.

Ông Kim Trung Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Duy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2022; Thông báo dời ngày xét xử số: 05/TB-TA ngày 07 tháng 02 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị T, sinh năm 1963, tại Vị Thanh, Hậu Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị N (chết); chồng: Nguyễn Văn A, sinh năm 1957; con: có 03 người (lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1992); tiền án: không ; tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Thị T, sinh năm 1959, tại Yên Định, Thanh Hoá; nơi đăng ký thường trú: Khu vực 7, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị X; chồng: Lê Bá T, sinh năm 1956; con: có 04 người con. Lớn sinh năm 1985; nhỏ sinh năm 1997; tiền án: không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

3. Nguyễn Kim A, sinh năm 1970, tại Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký

thường trú: Ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (sống) và bà Trần Thị S (chết); chồng: Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1966; con: có 01 người con, sinh năm 1988; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

4. Tăng Thị L, sinh năm 1971, tại Vị Thanh, Hậu Giang; nơi đăng ký thường trú: Khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Văn N (chết) và bà Lê Thị Đ (chết); chồng: Nguyễn Hoàng N; con: có 02 người con. Lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Thị T, sinh năm 1967, tại Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và Trần Thị T (sống); chồng: Trần Văn T, sinh năm 1965; con: có 02 người con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1994; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Nguyễn Thị T, sinh năm 1959.

Nơi cư trú: số 64, Lê Hồng Phong, khu vực 7, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Vắng mặt.

2. Lê Kim H, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: đường Nguyễn Viết Xuân, khu vực 3, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Vắng mặt.

3. Lê Thị G, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Vắng mặt.

4. Tiêu Thị Thanh P, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: khu vực 7, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Vắng mặt.

5. Trương Kim L, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: ấp 4, xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Vắng mặt.

6. Trần Văn K, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: ấp Thạnh Hòa 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Vắng mặt.

7. Nguyễn Văn A, sinh năm 1957. Nơi cư trú: ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 10 phút, ngày 08/5/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Vị Thanh tiến hành kiểm tra bắt quả tang tại nhà Nguyễn Thị T, tọa lạc ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang có 02 chiếu bạc đang đánh bạc với hình thức đánh bài Tứ sắc được, thua bằng tiền gồm:

1. Phạm Thị T, sinh năm 1959, nơi cư trú: khu vực 7, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

2. Nguyễn Thị T, sinh năm 1967, nơi cư trú: ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

3. Tăng Thị L, sinh năm 1971, nơi cư trú: khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

4. Nguyễn Kim A, sinh năm 1970, nơi cư trú: ấp 6, xã Vị Tân. Thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

5. Nguyễn Thị T, sinh năm 1959, nơi cư trú: khu vực 7, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

6. Lê Kim H, sinh năm 1969, nơi cư trú: khu vực 3, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

7. Lê Thị G, sinh năm 1980, nơi cư trú: ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

8. Tiêu Thị Thanh P, sinh năm 1962, nơi cư trú: Khu vực 7, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

9. Nguyễn Thị T, sinh năm 1963, nơi cư trú: ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

10. Trương Thị L, sinh năm 1982, nơi cư trú: ấp 4, xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

11. Trần Văn K, sinh năm 1971, nơi cư trú: ấp Thạnh Hòa 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, Hậu Giang.

* Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm:

+ Chiếu bạc thứ 01 (tại nhà sau):

- 01 bộ bài Tứ sắc, đang sử dụng đánh bạc.

- 09 bộ bài Tứ sắc chưa qua sử dụng.

- 03 bộ bài Tứ sắc đã qua sử dụng.

- 01 chiếc chiếu lác dùng để ngồi đánh bạc.

- 04 lệnh được xếp (gấp) từ lá bài Tứ sắc.

- 05 ca nhựa.
- 01 cái rổ nhựa màu xanh.
- 01 vỏ hộp bài Tứ sắc dùng để (đựng) tiền xâu.
- 01 bóng đèn được mắc chung với một sợi dây điện dùng để chiếu sáng phục vụ cho việc đánh bạc.
- 04 cái khăn dùng lót ngồi.
- Tiền Việt Nam: 4.480.000 đồng (bốn triệu bốn trăm tám mươi nghìn). Trong đó, có 2.000.000 đồng thu giữ sau lưng của Gánh.
- + Chiếu bạc thứ 02 (tại phòng ngủ):
- 01 bộ bài Tứ sắc đang sử dụng đánh bạc.
- 06 bộ bài Tứ sắc chưa qua sử dụng.
- 07 bộ bài Tứ sắc đã qua sử dụng.
- 01 chiếc chiếu lác dùng để ngồi đánh bạc.
- 03 ca nhựa.
- 03 tấm thảm dùng để ngồi đánh bạc.
- 01 cái rổ nhựa màu xanh.
- 01 vỏ hộp bài Tứ sắc dùng để đựng tiền xâu.
- 01 bóng đèn được mắc chung với một sợi dây điện dùng để chiếu sáng phục vụ cho việc đánh bạc.
- Tiền Việt Nam: 9.110.000 đồng (chín triệu một trăm mười nghìn đồng).
- * Thu giữ xung quanh chiếu bạc:
- 30 bộ bài Tứ sắc chưa qua sử dụng.
- * Vật chứng thu giữ trên người gồm:
- Tiêu Thị Thanh P: Tiền Việt Nam 1.700.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Mobell bàn phím, màu đen, đã qua sử dụng.
- Trần Văn K: Tiền Việt Nam 1.200.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu VSmast cảm ứng, màu xanh đen, đã qua sử dụng.
- Nguyễn Thị T: Tiền Việt Nam 1.450.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Vivo cảm ứng, màu xanh, đã qua sử dụng.
- Lê Kim H: 01 điện thoại di động hiệu Mastell bàn phím, màu đen (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung cảm ứng, màu đen, đã qua sử dụng.
- Lê Thị G: Tiền Việt Nam 9.200.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu Gold, đã qua sử dụng.
- Trương Kim L: Tiền Việt Nam 1.600.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đỏ, đã qua sử dụng.

- Nguyễn Kim A: Tiền Việt Nam 2.679.000 đồng.
- Nguyễn Thị T: Tiền Việt Nam 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung bàn phím, màu đen, đã qua sử dụng.
- Tăng Thị L: Tiền Việt Nam 15.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Huawei cảm ứng, màu trắng, đã qua sử dụng, bị nứt màn hình.
- Phạm Thị T: Tiền Việt Nam 45.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO cảm ứng, màu đỏ, đã qua sử dụng; 02 cây viết mực xanh hiệu TLSUNB AM đã qua sử dụng; 04 cây viết mực xanh hiệu TLSUNB AM chưa sử dụng; 01 tờ vé số kiến thiết thành phố Cần Thơ ngày 05/5/2021 mặt sau có ghi các con số có chữ ký xác nhận của Phạm Thị T; 03 mảnh giấy lịch được xé đôi phía sau có ghi các con số có chữ ký xác nhận của Phạm Thị T; 01 vé dò kết quả xổ số kiến thiết Miền Nam ngày 06/4/2021 phía sau có ghi các con số có chữ ký xác nhận của Phạm Thị T; 01 quyền tập hiệu ABC Công ty Quyết Tâm phía trong có ghi các con số có chữ ký xác nhận của Phạm Thị T; 01 quyền tập hiệu ABC FAHASA phía trong có ghi các con số có chữ ký xác nhận của Phạm Thị T; 01 quyền tập hiệu Good Book phía trong có ghi các con số có chữ ký xác nhận của Phạm Thị T; 01 máy tính hiệu Casio MZ_125 màu đen (đã qua sử dụng).

* Thu giữ 04 (bốn) xe mô tô gồm:

- 01 (một) xe mô hiệu Yamaha Jupiter màu trắng, đen biển số 95F7-3096, đã qua sử dụng;
- 01 (một) xe mô hiệu Honda Wave S màu đen biển số 95F7-1875, đã qua sử dụng;
- 01 (một) xe mô hiệu Honda SH màu trắng biển số 65B2-426.11, đã qua sử dụng;
- 01 (một) xe mô hiệu Airblade màu đỏ, đen biển số 68F1-9702, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra đã chứng minh được như sau: Nguyễn Thị T, Nguyễn Kim A, Tăng Thị L, Phạm Thị T, Nguyễn Thị T và Tiêu Thị Thanh P, Nguyễn Thị T, Lê Kim H, Lê Thị G quen biết nhau nhiều năm và thường đến nhà T chơi. Khoảng cuối tháng 4/2021, khi đến nhà T chơi thì thấy T mắc nhiều bệnh, bản thân không có nghề nghiệp, không có thu nhập để chi tiêu trong gia đình nên gợi ý, đề nghị T cho đánh bài Tứ sắc được, thua bằng tiền trong nhà rồi những người này sẽ cho T thu tiền xâu để có tiền tiêu xài hàng ngày thì T đồng ý. Từ đó, T đã chuẩn bị chiếu lác dùng trải dưới nền gạch để ngồi đánh bài, khăn, tấm thảm dùng lót ngồi đánh bài; Bóng đèn, dây điện dùng chiếu sáng; Ca nhựa dùng đựng nước uống; Rổ nhựa dùng đựng bài Tứ sắc; mỗi lần mua 05 hộp bài Tứ sắc, mỗi hộp có 10 bộ bài Tứ sắc sử dụng hết thì mua tiếp.

Ngoài ra, trên mỗi chiếu bạc T để sẵn 01 vỏ hộp bài Tứ sắc cho những người chơi bỏ tiền xâu vào. Người thắng tiền trong các ván bài sẽ xâu cho T từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Trong lúc ngồi chơi đánh bài thì người chơi được T pha

cho 01 ca nước uống (trà đá đường, trà đá...) hoặc đói bụng thì có thể ăn cơm tại nhà T.

T tổ chức đánh bạc được khoảng 07 ngày. Đến chiều ngày 08/5/2021, khi T đang tổ chức 02 chiều bạc cho 08 người tham gia đánh bạc được thua bằng tiền tại nhà của mình, thì bị lực lượng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Vị Thanh bắt quả tang. Chiều bạc thứ 01 (tại nhà sau) gồm T, G, H và P. Chiều bạc thứ 02 (tại phòng ngủ) gồm T, L, T và Kim A.

Thế thức, cách chơi đánh bài Tứ sắc thắng, thua bằng tiền được T, L, T, Kim A và G, H, T, P thỏa thuận như sau:

- Đối với chiều bạc thứ 01 (tại nhà sau): “Tới tron” là người chơi nào tới bài trước sẽ thắng 03 người còn lại mỗi người 10.000 đồng và “Tới quan” là người chơi nào tới bài trước sẽ thắng 03 người còn lại mỗi người 20.000 đồng.

- Đối với chiều bạc thứ 02 (tại phòng ngủ): “Tới tron” là người chơi nào tới bài trước sẽ thắng 03 người còn lại mỗi người 100.000 đồng và “Tới quan” là người chơi nào tới bài trước sẽ thắng 03 người còn lại mỗi người 200.000 đồng.

- Nguyễn Kim A khai nhận: Khi đến nhà T thì Kim A mang theo số tiền 3.679.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc với L, T, T. Khi đang tham gia đánh bạc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Kim A thua 800.000 đồng, gửi tiền xâu 20.000 đồng, tiền để dưới chiếu bạc là 180.000 đồng, còn 2.679.000 đồng trên người không sử dụng để đánh bạc.

- Tăng Thị L khai nhận: Khi đến nhà T thì L mang theo số tiền 20.000.000 đồng, sử dụng 4.500.000 đồng để tham gia đánh bạc với A, T, T. Khi đang tham gia đánh bạc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. L thua 100.000 đồng, gửi tiền xâu 20.000 đồng, tiền để dưới chiếu bạc là 4.340.000 đồng, còn 15.500.000 đồng trên người không sử dụng để đánh bạc.

- Phạm Thị T khai nhận: Khi đến nhà T thì T mang theo số tiền 48.770.000 đồng, sử dụng 3.770.000 đồng để tham gia đánh bạc với A, L, T. Khi đang tham gia đánh bạc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. T thắng 500.000 đồng, gửi tiền xâu 20.000 đồng, tiền để dưới chiếu bạc là 4.270.000 đồng, còn 45.000.000 đồng trên người không sử dụng để đánh bạc.

- Nguyễn Thị T khai nhận: Khi đến nhà T thì T mang theo số tiền 2.500.000 đồng, sử dụng 1.500.000 đồng để tham gia đánh bạc với A, L, T. Khi đang tham gia đánh bạc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. T thua 300.000 đồng, gửi tiền xâu 20.000 đồng, tiền để dưới chiếu bạc là 200.000 đồng, còn 2.000.000 đồng trên người trong đó có 1.000.000 đồng sử dụng vào đánh bạc.

- Tiêu Thị Thanh P khai nhận: Khi đến nhà T thì P mang theo số tiền 2.000.000 đồng, sử dụng 300.000 đồng để tham gia đánh bạc với T, H, G. Khi đang tham gia đánh bạc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. P thắng 940.000 đồng, để dưới chiếu bạc 1.240.000 đồng và còn 1.700.000 đồng trên người không sử dụng để đánh bạc.

- Nguyễn Thị T khai nhận: Khi đến nhà T thì T mang theo số tiền 1.700.000 đồng để tham gia đánh bạc với P, H, G. Khi đang tham gia đánh bạc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. T thua 230.000 đồng, để dưới chiếu bạc 20.000 đồng và 1.450.000 đồng trên người để sử dụng đánh bạc (BL 47-52).

- Lê Kim H khai nhận: Khi đến nhà T thì H mang theo số tiền 1.020.000 đồng để tham gia đánh bạc với P, T, G. Khi đang tham gia đánh bạc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. H không thắng không thua, tiền để dưới chiếu bạc là 1.020.000 đồng.

- Lê Thị G khai nhận: Khi đến nhà T thì G mang theo số tiền 11.420.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng để tham gia đánh bạc với P, T, H. Khi đang tham gia sát phạt thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. G không thắng không thua, số tiền 2.000.000 đồng thu giữ sau lưng và 9.200.000 đồng trên người không sử dụng để đánh bạc.

- Nguyễn Thị T: Tổ chức 02 chiếu bạc cho T, L, T, Kim A và G, H, T, P tham gia đánh bài được, thua bằng tiền tại nhà của mình. T chuẩn bị chiếu, bài Tứ sắc, nước uống, bóng đèn, thảm lót, rổ đựng bài cho người chơi trong 02 chiếu bạc để thu tiền xâu. Mỗi bộ bài chơi từ 05 đến 06 ván sẽ đổi bài mới và bị can T thu xâu từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Tiền xâu được để trong một cái vỏ hộp bài Tứ sắc do T chuẩn bị sẵn để kể bên những người chơi. Đến lúc bị bắt quả tang thì 04 người chơi tại chiếu bạc thứ 01 là P, T, H, G đã xâu cho T số tiền 70.000 đồng và 04 người chơi tại chiếu bạc thứ 02 là T, L, Kim A, T đã xâu cho T số tiền 80.000 đồng.

Tổng số tiền mà P, T, H, G đánh bạc tại chiếu bạc thứ 01 là 3.930.000 đồng (ba triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng); Tổng số tiền Kim A, T, L, T đánh bạc tại chiếu bạc thứ 02 là 10.030.000 đồng (mười triệu không trăm ba mươi nghìn đồng); Nguyễn Thị T thu xâu 02 chiếu bạc là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

* Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản không liên quan đến hành vi đánh bạc gồm:

- Ngày 27/5/2021: trả lại cho Lê Thị G 01 xe mô hiệu Airblade màu đỏ, đen biển số 68F1-9702, đã qua sử dụng; trả cho Huỳnh Thị T 01 xe mô hiệu Yamaha Jupiter màu trắng, đen biển số 95F7-3096, đã qua sử dụng;

- Ngày 14/6/2021: trả cho Tăng Thị L 01 xe mô hiệu Honda SH màu trắng biển số 65B2-426.11, đã qua sử dụng;

- Ngày 17/9/2021: trả cho Lê Kim H 01 xe mô hiệu Honda Wave S màu đen biển số 95F7-1875, đã qua sử dụng;

- Ngày 21/10/2021: trả lại cho Tăng Thị L tiền Việt Nam 15.500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI màu trắng, loại màn hình cảm ứng.

- Ngày 28/10/2021: trả lại cho Lê Thị G tiền Việt Nam 11.200.000 đồng.

- Ngày 29/10/2021: trả lại cho Phạm Thị T tiền Việt Nam 31.675.000 đồng; 01 quyển tập hiệu ABC FAHASA phía trong có ghi các con số có chữ ký xác nhận của Phạm Thị T; 01 quyển tập hiệu Good Book phía trong có ghi các con số có chữ ký xác nhận của Phạm Thị T.

Ngày 29/10/2021 trả lại cho Nguyễn Kim A tiền Việt Nam 2.679.000 đồng.

Tất cả được nhập kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS-TPVT ngày 10/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội Tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Truy tố các bị cáo Phạm Thị T, Nguyễn Thị T, Tăng Thị L và Nguyễn Kim A về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đề nghị:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phạm Thị T.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Tăng Thị L và Nguyễn Kim A.

Xử phạt các bị cáo Phạm Thị T, Tăng Thị L và Nguyễn Kim A từ 20 đến 30 triệu đồng để sung quỹ nhà nước.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s, i, x khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị T.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 20 đến 30 triệu đồng để sung quỹ nhà nước.

Về tang vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Phát biểu tự bào chữa các bị cáo đều thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đối với hành vi ghi bán các ô số lô của Phạm Thị T nhưng chưa đủ các yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ vi phạm của Phạm Thị T đến Ủy ban nhân dân thành phố Vị Thanh để xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Tiêu Thị Thanh P, Nguyễn Thị T, Nguyễn Kim H, Lê Thị G tham gia đánh bạc với số tiền 3.930.000 đồng, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền mỗi người 1.500.000 đồng.

Đối với Trương Kim L và Trần Văn K có mặt tại điểm đánh bạc nhưng không tham gia, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Xét hành vi các bị cáo bị truy tố:*

[2.1]. Đối với bị cáo Nguyễn Thị T: tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Khai nhận, vào ngày 08/5/2021 có tổ chức cho các con bạc đánh bài ăn thua bằng tiền trên 02 chiếu bạc với 08 người tham gia bằng hình thức sử dụng bài Tứ sắc để đánh bạc được, thua bằng tiền. Số tiền đánh bạc trên 02 chiếu bạc tổng cộng là 13.960.000 (mười ba triệu chín trăm sáu mươi nghìn) đồng. Nguyễn Thị T thu lợi bất chính là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của các bị cáo thuộc nhóm đánh bạc; phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ này, đối chiếu quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự). Tòa có đủ cơ sở kết luận: hành vi chuẩn bị địa điểm, bài Tứ sắc, chiếu lác, đèn chiếu sáng tổ chức cho 08 người tham gia đánh bạc trên 02 chiếu bạc với số tiền đánh trong một lần là 13.960.000 đồng vào ngày 08/5/2021, mà bị cáo Nguyễn Thị T thực hiện như nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức đánh bạc như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

[2.2]. *Về khung hình phạt:* bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội tổ chức đánh bạc trong trường hợp tổ chức cho 08 người tham gia đánh bạc trên 02 chiếu bạc với số tiền đánh bạc tổng cộng 13.960.000 đồng, là đủ yếu tố cấu thành cơ bản của tội phạm. Phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

[2.3]. Các bị cáo Phạm Thị T, Nguyễn Thị T, Tăng Thị L và Nguyễn Kim A tại phiên tòa thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát truy tố. Khai nhận vào ngày 08/5/2021 các bị cáo đã tham gia đánh bạc tại chiếu bạc do Nguyễn Thị T tổ chức với số tiền đánh bạc là 10.030.000 đồng. Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Thị T; phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu,

chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ này, đối chiếu quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tòa có đủ cơ sở kết luận: hành vi dùng bài Tứ sắc để đánh bạc ăn thua bằng tiền, thu lợi bất chính mà các bị cáo Phạm Thị T, Nguyễn Thị T, Tăng Thị L và Nguyễn Kim A thực hiện như nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

[2.4]. *Về khung hình phạt*: Các bị cáo Phạm Thị T, Nguyễn Thị T, Tăng Thị L và Nguyễn Kim A thực hiện hành vi đánh bạc trong ngày 08/5/2021 số tiền chứng minh được là 10.030.000 đồng, là đủ yếu tố cấu thành cơ bản của tội Đánh bạc. Phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3]. *Xét tính nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả gây ra*:

[3.1]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, trị an tại địa phương, là nguyên nhân dễ làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật ... gia đình cãi vã mất hạnh phúc, nếu vướng vào.

[3.2]. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên bản thân nhận thức được việc rủ rờ, thỏa thuận tham gia sát phạt nhau thông qua đánh bài để ăn thua bằng tiền, thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật và có thể phạm tội, nếu số tiền đưa vào đánh bạc có giá trị lớn (từ 5.000.000 đồng trở lên). Nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu cá nhân các bị cáo vẫn thực hiện, hành vi này của các bị cáo thể hiện tính cố ý.

[4]. *Xét về nhân thân*: vụ án có tất cả 05 bị cáo, phạm hai tội khác nhau.

[4.1]. Đối với bị cáo Nguyễn Thị T bản thân mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Vai trò trong vụ án là người tổ chức cho các bị cáo khác đánh bạc để thu tiền xâu, nhưng thu lợi bất chính không lớn. Bản thân bị cáo có nhiều bệnh, không lao động tạo ra được thu nhập.

[4.2]. Đối với các bị cáo Phạm Thị T, Nguyễn Thị T, Tăng Thị L và Nguyễn Kim A là các bị cáo mới phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Vai trò trong vụ án là người trực tiếp đánh bạc, tính chất sát phạt ăn thua của các bị cáo số tiền không quá lớn thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[5]. *Xét tình tiết tăng nặng*: các bị cáo phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6]. *Xét tình tiết giảm nhẹ*: Sau khi phạm tội, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nên được giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Phạm Thị T, Nguyễn Thị T, Tăng Thị L và Nguyễn Kim A đều mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thị T là con liệt sĩ nên được giảm nhẹ theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo T bị bệnh tiểu đường nặng và có nợ tiền thu lợi bất chính trước khi xét xử; bị cáo T bị

bệnh nặng (sỏi thận, gan ứ nước độ II), nên được giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ nên không cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội. Buộc bị cáo T chấp hành hình phạt tại địa phương; các bị cáo còn lại áp dụng hình phạt tiền, cũng đủ tác dụng để giáo dục răn đe đối với các bị cáo.

[8]. *Về tang vật chứng:*

- 12 bộ bài Tứ sắc đã qua sử dụng; 45 bộ bài Tứ sắc chưa qua sử dụng; 02 chiếc chiếu lác dùng để ngồi đánh bạc; 04 lệnh được xếp (gấp) từ lá bài Tứ sắc; 08 ca nhựa; 02 cái rổ nhựa màu xanh; 02 vỏ hộp bài Tứ sắc dùng để đựng tiền xâu; 02 bóng đèn được mắc chung với 02 đoạn dây điện; 03 tấm thảm dùng để ngồi đánh bạc; 04 cái khăn. Là các vật chứng dùng vào việc tội phạm, hiện còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền Việt Nam đã thu giữ 10.180.000 đồng và số tiền 150.000 đồng bị cáo Nguyễn Thị T nộp thu lợi bất chính là số tiền được đưa vào đánh bạc, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[9]. *Về án phí:* Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà: xét, đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, các vấn đề khác là có căn cứ, nên Toà chấp nhận.

[11] Đối với sự vắng mặt của những người làm chứng tại phiên toà: Xét thấy sự vắng mặt của những người làm chứng tại phiên toà không gây cản trở cho việc xét xử nên căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người làm chứng vắng mặt tại phiên toà.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội Tổ chức đánh bạc. Các bị cáo Phạm Thị T, Nguyễn Thị T, Tăng Thị L và Nguyễn Kim A phạm tội Đánh bạc.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Uỷ ban nhân dân xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị T 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Kim A, Tăng Thị L mỗi bị cáo 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i, x khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về tang vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 12 bộ bài Tứ sắc đã qua sử dụng; 45 bộ bài Tứ sắc chưa qua sử dụng; 02 chiếc chiếu lác dùng để ngồi đánh bạc; 04 lệnh được xếp (gấp) từ lá bài Tứ sắc; 08 ca nhựa; 02 cái rô nhựa màu xanh; 02 vỏ hộp bài Tứ sắc dùng để đựng tiền xâu; 02 bóng đèn được mắc chung với 02 đoạn dây điện; 03 tấm thảm dùng để ngồi đánh bạc; 04 cái khăn.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 150.000 đồng bị cáo T đã nộp khắc phục hậu quả và số tiền 10.180.000 đồng đã thu giữ tại chiếu bạc.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị T, Phạm Thị T, Nguyễn Thị T, Tăng Thị L và Nguyễn Kim A mỗi bị cáo chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: các bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vị Thanh;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh HG;
- Cơ quan THAHS Công an TPVT;
- Cơ quan CSĐT Công an TPVT;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- UBND xã Vị Tân;
- UBND phường IV;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Như Nguyễn